

Số: 112/TB-UBND

Cao Lãnh, ngày 10 tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2019 - 2020

Căn cứ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Trên cơ sở Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 31/01/2020 của Ủy ban nhân dân Huyện về tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2019 - 2020, Ủy ban nhân dân Huyện thông báo tuyển dụng, như sau:

1. Tiêu chuẩn và điều kiện dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển.
- d) Có lý lịch rõ ràng.
- đ) Có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ.
- e) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.
- f) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn của vị trí cần tuyển, gồm:

- Về trình độ chuyên môn đối với từng chức danh nghề nghiệp:

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên đối với chức danh nghề nghiệp Giáo viên Mầm non hạng IV - Mã số: V.07.02.06.

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan, nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp đối với chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV, mã số V.10.02.07.

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên đối với chức danh nghề nghiệp Giáo viên Tiểu học hạng IV, mã số V.07.03.09 dạy môn tin học tại các trường Tiểu học.

+ Có bằng tốt nghiệp Trung cấp sư phạm Tiểu học trở lên đối với chức danh nghề nghiệp Giáo viên Tiểu học hạng IV, mã số: V.07.03.09.

- Về trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 hoặc tương đương trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Về trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương trở lên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

2. Điều kiện bổ sung: Người đăng ký dự tuyển không bị dị tật, nói lắp, nói ngọng.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động được cộng 05 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi đủ từ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu đính kèm*).
- 02 (hai) phong bì có dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của người dự tuyển, 02 ảnh màu cỡ 4x6 cm.

Lưu ý: Khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, người dự tuyển mang theo bản chính các giấy tờ sau để đối chiếu: Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời theo yêu cầu vị trí dự tuyển. Trường hợp văn bằng thể hiện chưa rõ kết quả học tập, trình độ đào tạo theo yêu cầu vị trí dự tuyển thì kèm kết quả học tập. Các giấy tờ liên quan đến chính sách ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có).

6. Nội dung và hình thức tuyển dụng: Xét tuyển qua 02 vòng

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn người dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển tiếp tục tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển; điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Thời gian phỏng vấn 30 phút. Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

7. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2019 - 2020 phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

8. Chỉ tiêu tuyển dụng: 70 chỉ tiêu (*có phụ lục kèm theo*). Trong đó:

- Khối mầm non: Chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng IV - Mã số **V.07.02.06**: 49 chỉ tiêu.

- Khối tiểu học:

+ Chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng IV - Mã số **V.07.03.09**: 05 chỉ tiêu môn Tin học.

+ Chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng IV - Mã số **V.07.03.09**: 05 chỉ tiêu.

+ Chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV, mã số **V.10.02.07**: 06 chỉ tiêu.

- Khối Trung học cơ sở: Chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV, mã số **V.10.02.07**: 05 chỉ tiêu.

9. Thời gian, địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Từ ngày 16/4/2020 đến ngày 18/5/2020.

- Địa điểm: Phòng Nội vụ huyện Cao Lãnh, số 02, đường 30/4, khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

10. Lệ phí dự tuyển: Lệ phí dự tuyển tạm thu là 500.000 đồng/ứng viên. Tuỳ theo số lượng ứng viên đăng ký thực tế sẽ áp dụng mức thu phù hợp theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Lệ phí dự tuyển được thu tại thời điểm nộp hồ sơ.

11. Thời gian, địa điểm, nội dung phỏng vấn vòng 2

a) Thời gian: Sẽ có Thông báo sau.

b) Địa điểm: Hội trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cao Lãnh (Địa chỉ: Quốc lộ 30, khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp).

c) Nội dung phỏng vấn: *(Có đề cương ôn tập kèm theo).*

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, liên hệ Phòng Nội vụ huyện Cao Lãnh qua điện thoại số 02773.706.915 để được hướng dẫn./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở GD&ĐT;
- TT/HU; TT/HĐND Huyện;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- Phòng GD&ĐT Huyện;
- Phòng Nội vụ Huyện;
- Trung tâm VH-TT và Truyền thanh Huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- LĐ/VP, CV/NC;
- Trang Thông tin điện tử Huyện;
- Lưu: VT, VPUBND (Phg).

Nguyễn Hồng Sự

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP**Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2019 - 2020**

(Kèm theo Thông báo số 112/TB-UBND ngày 10/04/2020 của UBND Huyện)

I. Chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng IV – Mã số: V.07.02.06

1. Luật Giáo dục.
2. Luật Viên chức.
3. Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định ban hành Điều lệ trường Mầm non.
4. Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.
5. Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.
6. Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

II. Chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV - Mã số: V.07.03.09

1. Luật Giáo dục.
2. Luật Viên chức.
3. Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.
4. Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học.
5. Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập.

III. Chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV – Mã số: V.10.02.07

1. Luật Giáo dục.
2. Luật Viên chức.
3. Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.
4. Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ Văn hoá, thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ về quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

5. Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập.

6. Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2019 - 2020*(Kèm theo Thông báo số 112/TB-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2020 của UBND Huyện)*

STT	ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG	CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG	TÊN, MÃ SỐ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC		TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CẦN TUYỂN	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	GHI CHÚ
			Tên	Mã số			
1	2	4	6	7	8	9	10
I. MẦM NON		49					
1	Trường Mầm non Nhị Mỹ	1	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
2	Trường Mầm non Phương Trà	5	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
3	Trường Mầm non Tân Nghĩa	2	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
4	Trường Mầm non Phong Mỹ	6	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
5	Trường Mầm non Phong Mỹ B	4	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
6	Trường Mầm non Gáo Giồng	3	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
7	Trường Mầm non Mỹ Hiệp	4	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
8	Trường Mầm non Mỹ Long	4	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
9	Trường Mầm non Bình Hàng Tây	8	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
10	Trường Mầm non Bình Hàng Trung	3	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
11	Trường Mầm non Mỹ Thọ B	3	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
12	Trường Mầm non Bình Thạnh B	3	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	
13	Trường Mầm non Phương Thịnh	3	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Giáo viên	

STT	ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG	CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG	TÊN, MÃ SỐ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC		TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CẦN TUYỂN	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	GHI CHÚ
			Tên	Mã số			
II. TIỂU HỌC		16					
1	Trường Tiểu học Phương Trà	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trung cấp Sư phạm Tin học	Giáo viên	
2	Trường Tiểu học Mỹ Hiệp 1	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trung cấp Sư phạm Tin học	Giáo viên	
3	Trường Tiểu học Mỹ Long	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trung cấp Sư phạm Tin học	Giáo viên	
4	Trường Tiểu học Phong Mỹ 1	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trung cấp Sư phạm Tin học	Giáo viên	
5	Trường Tiểu học Phong Mỹ 2	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trung cấp Sư phạm Tin học	Giáo viên	
6	Trường Tiểu học Phương Thịnh 1	2	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	Giáo viên	
7	Trường Tiểu học Phương Thịnh 2	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	Giáo viên	
8	Trường TH-THCS Gáo Giồng	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	Giáo viên	
9	Trường TH-THCS Ba Sao	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trung cấp Sư phạm Tiểu học	Giáo viên	
10	Trường Tiểu học An Bình	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	
11	Trường Tiểu học Phong Mỹ 4	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	
12	Trường Tiểu học Phong Mỹ 2	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	
13	Trường Tiểu học Mỹ Long	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	
14	Trường Tiểu học Bình Hàng Tây 1	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	
15	Trường Tiểu học Bình Hàng Tây 2	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	

STT	ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG	CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG	TÊN, MÃ SỐ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC		TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CẦN TUYỂN	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	GHI CHÚ
			Tên	Mã số			
III. TRUNG HỌC CƠ SỞ		5					
1	Trường TH-THCS Ba Sao	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	
2	Trường THCS Mỹ Hiệp	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	
3	Trường THCS Mỹ Long	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	
4	Trường THCS Tân Hội Trung	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	
5	Trường THCS Nguyễn Văn Đùng	1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp Thư viện	Thư viện	

III. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

IV. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:.....

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

II. THÔNG TIN BẢO TẠO

Ghi chú:	(1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;						
	(2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;						
	(3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.						